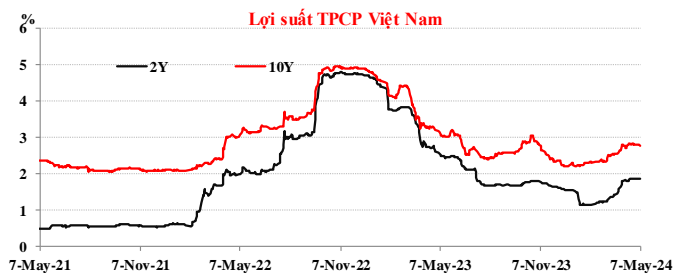

**Lãi suất LNH**
**Trái phiếu**

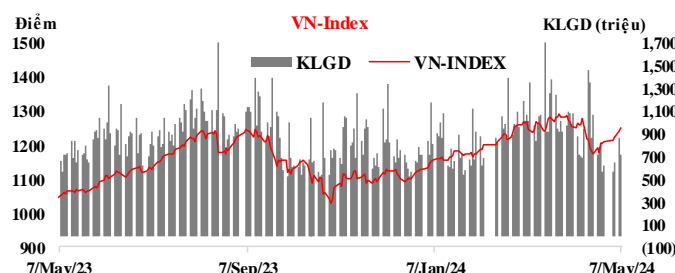
Kỳ hạn	VND		USD		Kỳ hạn	Lợi suất	
	D/D	D/D	D/D	D/D		Lợi suất	D/D
ON	4.27	-0.07	5.25	-0.01	3Y	1.89	0.000
1W	4.52	-0.05	5.31	-0.01	5Y	2.02	-0.019
2W	4.67	-0.03	5.39	0.00	7Y	2.23	-0.036
1M	4.80	-0.03	5.41	-0.01	10Y	2.75	-0.001
2M	4.95	-0.02	5.50	0.00	15Y	2.96	-0.007
3M	4.98	-0.01	5.58	0.00			
6M	5.00	-0.03	5.62	-0.01			
9M	5.03	0.03	5.70	-0.01			
1Y	5.36	0.03	5.73	-0.01			


**Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNHNN 07/05/2024**

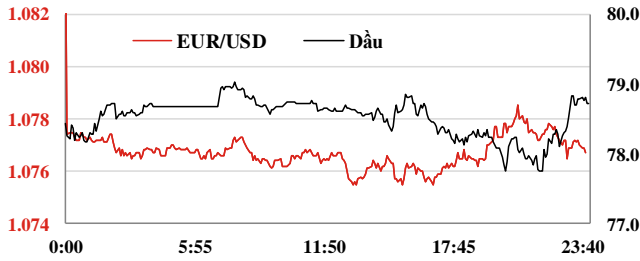
Đơn vị: Tỷ đ.	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đảo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	5,000.00	1,738.58	35,999.99	- 34,261.41	78,081.28
Sell Outright	-	7,200.00	3,850.00	- 3,350.00	72,090.00
<b>Tổng</b>				<b>- 37,611.41</b>	

**Chứng khoán ngày 07/05/2024**

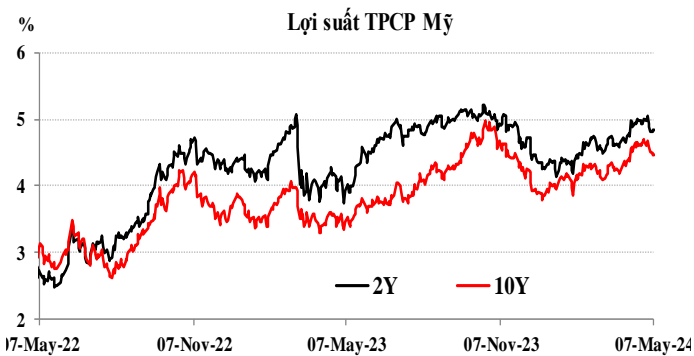
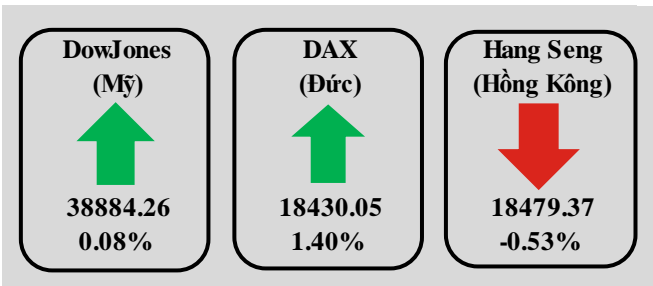
	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1248.63	232.96	91.10
%/ngày	0.57%	0.29%	0.50%
%/29/12/2023	10.5%	0.8%	4.7%
KLGD (tr.đ.vị)	707.90	69.27	40.3
GTGD (tỷ đ)	18425.62	1230.45	602.67
NDINN mua (tỷ đ)	1558165	67.41	31.47
NDINN bán (tỷ đ)	1418445	25.69	14.05


**Tin trong nước ngày 07/05**

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 07/05, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 24.243 VND/USD, giảm nhẹ 02 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay và tỷ giá bán giao ngay được giữ nguyên niêm yết lần lượt ở mức 23.400 VND/USD và 25.450 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 25.409 VND/USD, tăng trở lại 29 đồng so với phiên 06/05. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm 10 đồng ở chiều mua vào và 20 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 25.700 VND/USD và 25.770 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 07/05, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,03 – 0,07 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên trước đó, cụ thể: ON 4,27%; 1W 4,52%; 2W 4,67% và 1M 4,80%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giảm 0,01 đpt ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ không thay đổi ở kỳ hạn 2M; giao dịch tại: ON 5,25%; 1W 5,31%; 2W 5,39%, 1M 5,41%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp đi ngang ở kỳ hạn 3Y trong khi giảm ở các kỳ hạn còn lại; chốt phiên ở mức: 3Y 1,89%; 5Y 2,02%; 7Y 2,23%; 10Y 2,75%; 15Y 2,96%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 5.000 tỷ đồng với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất giữ ở mức 4,25%. Có 1.738,58 tỷ đồng trúng thầu, có 35.999,99 tỷ đồng đảo hạn. NHNN chào thầu tín phiếu NHNN với kỳ hạn 28 ngày, đấu thầu lãi suất. Có 7.200 tỷ đồng tín phiếu trúng thầu với lãi suất giữ ở mức 3,75%, có 3.850 tỷ đồng tín phiếu đảo hạn. Như vậy, NHNN hút ròng 37.611,41 tỷ đồng từ thị trường, khối lượng tín phiếu lưu hành trên thị trường tăng lên mức 72.090 tỷ đồng, khối lượng trên kênh cầm cố giảm xuống 78.081,28 tỷ.
- Thị trường chứng khoán:** Thị trường chứng khoán tăng phiên thứ 5 liên tiếp với sắc xanh bao trùm hầu hết các nhóm ngành. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 7,05 điểm (+0,57%) đạt 1.248,63 điểm; HNX-Index thêm 0,67 điểm (+0,29%) lên 232,96 điểm; UPCoM-Index tăng 0,45 điểm (+0,50%) đạt mức 91,10 điểm. Thanh khoản thị trường giảm nhẹ với giá trị giao dịch đạt gần 20.300 tỷ đồng. Khối ngoại mua ròng gần 140 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Theo Tổng cục Thuế, Bộ Tài chính, tổng số tiền thuế, tiền thuế đất được miễn, giảm trong 4 tháng đầu năm 2024 là khoảng 25.508 tỷ đồng.** Trong đó, giảm thuế suất thuế GTGT theo Nghị định 44/2023 và Nghị định 94/2023 ước khoảng 10.900 tỷ đồng; giảm mức thuế bảo vệ môi trường theo Nghị quyết của Quốc hội ước khoảng 13.164 tỷ đồng; giảm tiền thuế đất theo Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg làm giảm thu khoảng 1.444 tỷ đồng.



	7 May 24	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	105.41	0.36%	-0.76%	4.03%
USD/CNY	7.22	-0.30%	-0.30%	1.69%
USD/EUR	0.93	0.06%	-0.81%	2.64%
USD/JPY	154.69	1.12%	-1.97%	9.66%
USD/KRW	1358.79	0.31%	-1.92%	4.97%
USD/SGD	1.35	0.34%	-0.83%	2.65%
USD/TWD	32.40	0.36%	-0.63%	5.58%
USD/THB	36.85	0.35%	-0.89%	7.28%
USD/VND Trung tâm	24243	-0.01%	-0.01%	1.58%
USD/VND LNH	25409	0.01%	0.30%	4.78%
USD/VND tự do	25631	-0.29%	-0.32%	3.60%
Vàng	2313.79	0.53%	1.23%	12.18%
Dầu WTI	78.38	0.35%	-4.33%	9.39%



Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	5,25%	5,50%	26/7/2023	1/5/2024
Châu Âu	EUR	4,50%	4,75%	14/9/2023	6/6/2024
Anh	GBP	5,00%	5,25%	3/8/2023	9/5/2024
Nhật	JPY	-0,10%	0,10%	19/3/2024	26/4/2024
Australia	AUD	4,10%	4,35%	8/11/2023	18/6/2024

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

## Tin quốc tế

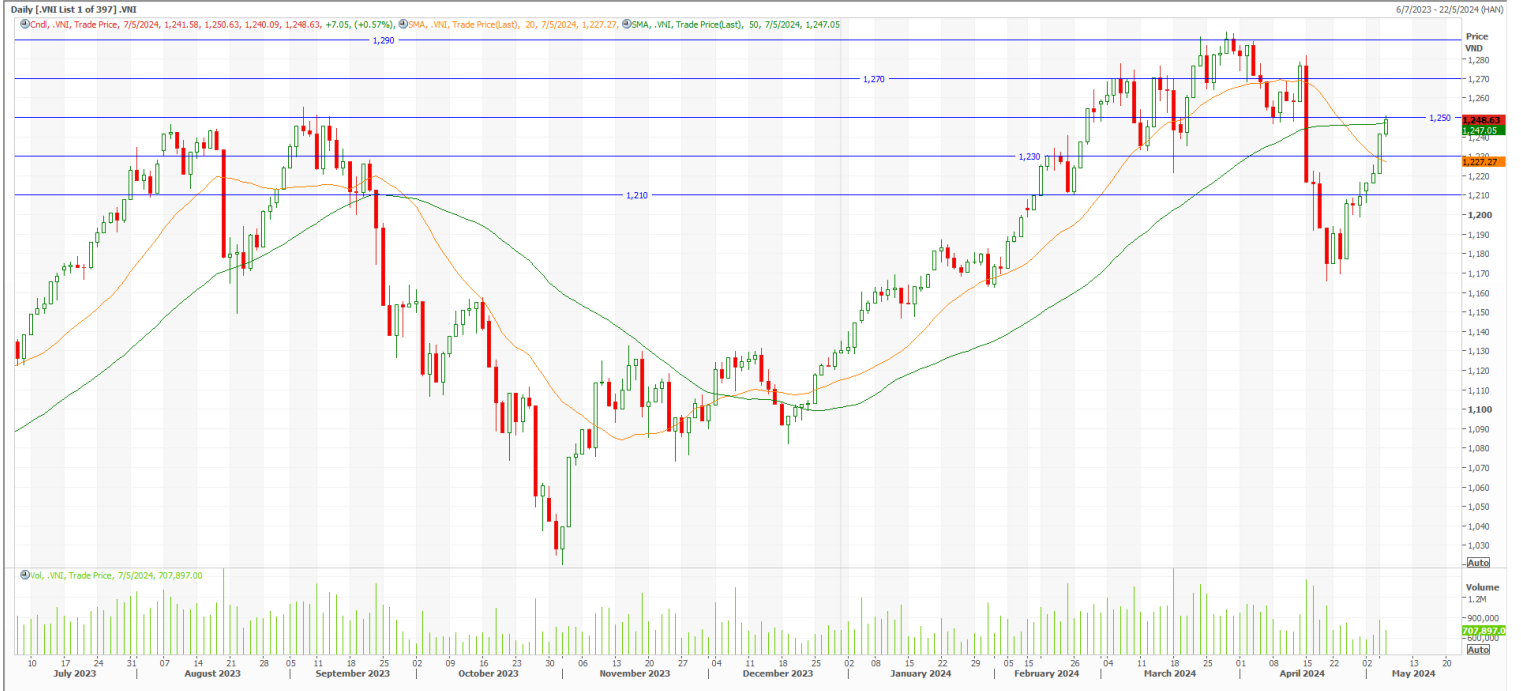
- NHTW Úc RBA không thay đổi LSCS tại cuộc họp tháng 5.** Trong phiên họp ngày hôm qua 07/05, RBA cho rằng lạm phát đang ở mức vừa phải, và đang giảm tốc chậm hơn so với dự kiến. Lãi suất cao đang giúp đưa cung và cầu tiến gần đến mức cân bằng, tuy nhiên nhu cầu hiện vẫn vượt ở mức nhất định so với nguồn cung trong nền kinh tế. Thị trường lao động vẫn ở trạng thái thất chặt dù đã được nới dần trong những tháng vừa qua. Tăng trưởng tiền lương của người lao động đang cho thấy dấu hiệu đạt đỉnh, song vẫn có thể tiếp tục đi lên khi sản lượng kinh tế đang tăng trưởng. RBA dự báo lạm phát sẽ quay trở lại mức mục tiêu 2% - 3% vào năm 2025, dù trong ngắn hạn có thể tăng do giá xăng dầu trong nước tăng. RBA tiếp tục ưu tiên mục tiêu đưa lạm phát trở lại mục tiêu trong thời gian hợp lý, theo đó tiếp tục duy trì LSCS ở mức 4,35%. RBA không đưa ra lộ trình điều chỉnh LSCS, sẽ đưa ra các quyết định tiếp theo dựa vào dữ liệu thực tế trong tương lai.
- Khu vực Eurozone đón các chỉ báo kinh tế đáng chú ý.** Đầu tiên, doanh số bán lẻ tại Eurozone cho thấy mức tăng 0,8% m/m trong tháng 3 sau khi giảm 0,3% ở tháng trước đó, tích cực hơn so với mức tăng 0,6% theo dự báo. So với cùng kỳ năm 2023, doanh số bán lẻ tại khu vực này cũng có mức tăng 0,7% y/y. Tại EU nói riêng, mức tăng doanh số bán lẻ trong tháng 3 lần lượt là 1,2% m/m và 2,0% y/y. Tiếp theo, tại Đức, giá trị đơn đặt hàng nhà máy tại nước này giảm 0,4% m/m trong tháng 3, nối tiếp đà giảm 0,8% của tháng trước đó, trái với dự báo phục hồi 0,4%. So với cùng kỳ năm 2023, giá trị đơn đặt hàng nhà máy tại Đức giảm khoảng 1,9% y/y.
- Nước Anh ghi nhận một số thông tin tích cực.** Đầu tiên, giá nhà bình quân tại Anh do Halifax khảo sát tăng 0,1% m/m trong tháng 4 sau khi giảm 0,9% ở tháng trước đó, gần khớp với mức tăng 0,2% theo dự báo. So với cùng kỳ năm 2023, giá nhà tại quốc gia này tăng 1,1% y/y. Tiếp theo, theo khảo sát của S&P Global, PMI lĩnh vực xây dựng tại Anh ghi nhận mức 53,0 điểm trong tháng 4, tăng khá mạnh từ mức 50,2 điểm của tháng trước đó và vượt so với dự báo ở 50,4 điểm. Đây là tháng ghi nhận sự mở rộng tích cực nhất đối với lĩnh vực xây dựng nước Anh kể từ sau tháng 02/2023. Nguyên nhân chủ yếu do số lượng các công trình, tòa nhà thương mại tăng lên đáng kể. Các công ty cho biết khối lượng nhu cầu từ thị trường ngày càng tăng, theo sau triển vọng lạm phát suy yếu và kinh tế phục hồi của nước Anh.

## Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
07-05	11:30	***	LSCS NHTW Úc RBA	4.35	4.35	4.35
07-05	13:00	*	Giá trị đơn đặt hàng nhà máy tại Đức mm T3	-0.4	0.4	-0.8
07-05	13:00	*	Giá nhà tại Anh mm T4	0.1	0.2	-0.9
07-05	15:30	**	PMI lĩnh vực xây dựng tại Anh T4	53.0	50.4	50.2
07-05	16:00	*	Doanh số bán lẻ tại Eurozone mm T3	0.8	0.6	-0.3
08-05	13:00	*	Sản lượng công nghiệp Đức mm T3		-0.6	2.1

# Thị trường chứng khoán

## VN-INDEX



VN-Index tiếp tục tăng, đóng cửa tại 1.248,63 điểm. VN-Index có thể sẽ tiếp đà đi lên trong những phiên tiếp theo, tuy nhiên cũng sẽ gặp áp lực lớn từ vùng kháng cự 1260 – 1280 điểm.

### NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

### TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

#### Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CVC Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: [Research@msb.com.vn](mailto:Research@msb.com.vn)